TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẾN LỨC** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Bến Lức, ngày 01 tháng 4 năm 2024*
Số: 22/QĐ-TA	

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẾN LỨC, TỈNH LONG AN

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Ông Đoàn Thanh L

2. Thư ký phiên họp: Ông Hoàng Văn Thành.

Ngày 01 tháng 4 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An tiến hành mở phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, theo Quyết định mở phiên họp số: 21/QĐ-TA ngày 26 tháng 3 năm 2024 đối với:

Họ và tên: **Ông** Nguyễn Văn T, sinh năm 1984; Số định danh cá nhân: 080084013808; Nơi cư trú: Ấp C, xã T, huyện B, tỉnh Long An; Chỗ ở hiện nay: Ấp C, xã T, huyện B, tỉnh Long An; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: không; Giới tính: nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn M và bà Nguyễn Thị G; Tiền án: Không.

Tiền sự: Tại Quyết định số 19/QĐ-XPHC ngày 17/3/2023, Công an xã T, huyện B, tỉnh Long An xử phạt ông T số tiền 1.500.000đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

(vắng mặt tại phiên họp)

Có sự tham gia của:

1. Đại diện Cơ quan đề nghị: Ông Phạm Phương L1, chức vụ: Chuyên viên Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện B, tỉnh Long An.

2. Đại diện Viện kiểm sát: Ông Huỳnh Đỗ Phúc Lợi – Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An.

NHẬN THẤY:

Ông Nguyễn Văn Tiên có hộ khẩu thường trú tại ấp C, xã T, huyện B, tỉnh Long An là đối tượng nghiện ma túy. Ngày 17/3/2023, ông T bị Công an xã T, huyện B, tỉnh Long An xử phạt số tiền 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 29/12/2023, Ủy ban nhân dân xã T phối hợp cùng gia đình ông T áp dụng biện pháp cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng đối với ông T.

Ngày 01/3/2024, Công an xã T triệu tập ông T đến làm việc thì ông T khai nhận vào ngày 28/02/2024 ông T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Công an xã T tiến hành Test nhanh, kết quả ông T dương tính với ma túy. Sau đó, Ủy ban nhân dân xã T đã lập biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện đối với ông T.

Ngày 07/3/2024, Bệnh viện T1 – Sở Y tế tỉnh L có văn bản kết luận ông T nghiện ma túy, tên loại ma túy sử dụng là A (ATS).

Ngày 21/3/2024, Ủy ban nhân dân xã T có văn bản số 04/ĐN-UBND về việc đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông T.

Ngày 26/3/2024, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện B có văn bản số 246/ĐN-CNBB về việc đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy Long An đối với ông T.

Tại phiên họp,

Đại diện Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện B đề nghị Tòa án nhân dân huyện Bến Lức xem xét, quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông T với thời gian từ 18 đến 24 tháng tại Cơ sở cai nghiện ma túy Long An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức phát biểu ý kiến:

Từ khi thụ lý cho đến thời điểm mở phiên họp, Thẩm phán đã thực hiện đúng quy định tại các Điều 3, 8, 9, 10, 12, 13, 17, 18, 20, 21 của Pháp lệnh về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

Về tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính: được thực hiện đúng quy định tại các Điều 40, 41, 42, 43 Nghị định số 116/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy; Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

Về tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân, mức độ nhận thức của người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính và sự cần thiết, thời gian đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính: Đại diện Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện B đề nghị Tòa án nhân dân huyện Bến Lức xem xét, quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông T với thời gian từ 18 đến 24 tháng là cần thiết và phù hợp quy định của pháp luật nên đề nghị chấp nhận.

XÉT THẤY:

[1] Người bị đề nghị ông T vắng mặt tại phiên họp, không có lý do chính đáng. Căn cứ khoản 2 Điều 20 của Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân, Tòa án vẫn tiến hành phiên họp.

[2] Về tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị: Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông T được lập đảm bảo đúng theo quy định tại khoản 2 Điều 104 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012; khoản 57 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2020 và Điều 13 Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

[3] Về thẩm quyền của Tòa án: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện B có văn bản số 246/ĐN-CNBB ngày 26/3/2024 về việc đề nghị Tòa án nhân dân huyện Bến Lức xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông T. Căn cứ khoản 2 Điều 105 Luật xử lý vi phạm hành chính; khoản 1 Điều 3 Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân, Tòa án nhân dân huyện Bến Lức có thẩm quyền thụ lý giải quyết theo thủ tục chung.

[4] Về thời hiệu: Còn thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý hành chính quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính.

[5] Về đánh giá tính chất, mức độ hành vi vi phạm: Ông T là đối tượng nghiện ma túy. Ngày 17/3/2023, ông T bị Công an xã T, huyện B, tỉnh Long An xử phạt số tiền 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 29/12/2023, Ủy ban nhân dân xã T phối hợp cùng gia đình ông T áp dụng biện pháp cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng đối với ông T. Tuy nhiên, ông T không nhìn nhận hành vi vi phạm pháp luật của mình, tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy, Ủy ban nhân dân xã T đã lập biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện đối với ông T. Ngày 07/3/2024, Bệnh viện T1 – Sở Y tế tỉnh L có văn bản kết luận ông T nghiện ma túy, tên loại ma túy sử dụng là A (ATS). Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của ông T đã vi phạm khoản 5 Điều 5 Luật phòng chống ma túy; vi phạm khoản 1, 16 Điều 2 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của ông T không chỉ ảnh hưởng xấu đến sức khỏe của bản thân, là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội khác; ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự công cộng, an toàn xã hội tại địa phương. Do đó, cần thiết phải áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông T theo đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện B nhằm giáo dục, giúp đỡ đối tượng sửa chữa sai lầm, phát triển lành mạnh thể chất và tinh thần để trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Nguyễn Văn T tại Cơ sở cai nghiện ma túy Long An.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 24 (hai mươi bốn) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị đối với Quyết định.

Người bị đề nghị ông Nguyễn Văn T vắng mặt tại phiên họp được quyền khiếu nại quyết định này trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được niêm yết hợp lệ theo quy định pháp luật.

Cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện B; Công an huyện B.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Bến Lức;
- Trưởng Phòng LĐ-TB và XH huyện Bến Lức;
- Trưởng Công an huyện Bến Lức;
- UBND xã Thạnh Đức;
- Cơ sở cai nghiện ma túy Long An;
- Người bị áp dụng: ông Nguyễn Văn Tiên;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đoàn Thanh Lâm